

TRƯỜNG THPT TRẦN QUỐC TOẢN
TỔ SỬ - ĐỊA - GDCD

XÂY DỰNG MA TRẬN VÀ BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I MÔN LỊCH SỬ 11_NĂM HỌC 2025-2026

I. Xây dựng ma trận đề kiểm tra cuối kì 1

Khung ma trận đề kiểm tra định kì môn Lịch sử (TNKQ nhiều lựa chọn; TNKQ đúng – sai)

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá						Tổng			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ nhiều lựa chọn (câu hỏi)			TNKQ đúng sai (Lệnh hỏi)						
			Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	
1	Chủ đề 1. Cách mạng tư sản và sự phát triển của chủ nghĩa tư bản	1. Một số vấn đề chung của chủ nghĩa tư bản	1	2					1	2		7,5 %
		2. Sự xác lập và phát triển của chủ nghĩa tư bản	3	1		1a	1b	1c,1d	4	2	2	20 %
2	Chủ đề 2. Chủ nghĩa xã hội từ năm 1917 đến nay	1. Sự hình thành Liên Bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết	3	2	1	1a	1b	1c,1d	4	3	3	25%
		2. Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội	3	1	2	1s	1b	1c,1d	4	2	4	25 %
3	Chủ đề 3. Quá trình giành độc lập của các quốc gia của Đông Nam Á	1. Quá trình xâm lược của chủ nghĩa thực dân	2	2	1	1a	1b	1c,1d	3	3	3	22,5%

		vào các nước Đông Nam Á										
Tổng số câu			12	8	4	4a	4b	4c,4d	16	12	12	40
Tổng số điểm			6,0			4,0			4,0	3,0	3,0	10
Tỉ lệ %			60			40			40	30	30	100

II. Xây dựng bản đặc tả đề kiểm tra cuối học kì I

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt (Đã được tách ra theo các mức độ)	Số lượng câu hỏi ở các mức độ		
				Trắc nghiệm		Tổng
				Nhiều lựa chọn	Đúng-Sai	
1	Chủ đề 1 Cách mạng tư sản và sự phát triển của chủ nghĩa tư bản	1. Một số vấn đề chung về cách mạng tư sản	Nhận biết: – Trình bày được kết quả, ý nghĩa của các cuộc cách mạng tư sản	1		1
			Thông hiểu: – Phân tích được mục tiêu, nhiệm vụ, giai cấp lãnh đạo, động lực của các cuộc cách mạng	2		2
		2. Sự xác lập và phát triển của chủ nghĩa tư bản	Nhận biết – Trình bày được sự xác lập của chủ nghĩa tư bản ở châu Âu và Bắc Mỹ – Trình bày được quá trình mở rộng xâm lược thuộc địa và phát triển của chủ nghĩa tư bản. – Trình bày được sự phát triển của chủ nghĩa tư bản từ tự do cạnh tranh sang độc quyền – Nêu được khái niệm chủ nghĩa tư bản hiện đại; nêu được tiềm năng và thách thức của chủ nghĩa tư bản hiện đại	3	1a	5

			Thông hiểu: – Quá trình mở rộng xâm lược thuộc địa và phát triển của chủ nghĩa tư bản. – Sự phát triển của chủ nghĩa tư bản từ tự do cạnh tranh sang độc quyền	1	1b	1
			Vận dụng: Vận dụng những hiểu biết về lịch sử chủ nghĩa tư bản để giải thích những vấn đề thời sự của xã hội tư bản hiện nay.		1c,1d	2
2	Chủ đề 2. Chủ nghĩa xã hội từ năm 1917 đến nay	1. Sự hình thành Liên Bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết	Nhận biết - Trình bày được quá trình hình thành Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết.	3	1a	4
			Thông hiểu - Phân tích được ý nghĩa sự ra đời của Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết.	2	1b	4
			Vận dụng: Vai trò của cách mạng tháng Mười Nga đối với cách mạng Việt Nam	1	1c,1d	
		2. Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ sau chiến tranh thế giới thứ hai đến nay	Nhận biết - Trình bày được sự phát triển của chủ nghĩa xã hội ở các nước Đông Âu sau Chiến tranh thế giới thứ hai. - Nêu được sự mở rộng của chủ nghĩa xã hội ở khu vực châu Á, khu vực Mỹ La tinh. - Nêu được nét chính về chủ nghĩa xã hội từ năm 1991 đến nay.	3	1a	3
			Thông hiểu - Giải thích được nguyên nhân dẫn tới sự sụp đổ mô hình chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu và Liên Xô.	1	1b	1
			Vận dụng - Có ý thức trân trọng những thành tựu, giá trị của chủ nghĩa xã hội, sẵn sàng tham gia đóng góp vào công cuộc xây dựng xã hội ở Việt Nam	2	1c,1d	2

3	Chủ đề 3. Quá trình giành độc lập của các quốc gia của Đông Nam Á	1. Quá trình xâm lược và cai trị của chủ nghĩa thực dân ở nước Đông Nam Á	Nhận biết - Trình bày được quá trình các nước thực dân phương Tây xâm lược và thiết lập nền thống trị ở Đông Nam Á (Đông Nam Á hải đảo và Đông Nam Á lục địa) - Trình bày được công cuộc cải cách ở Xiêm;	2	1a	4
			Thông hiểu Giải thích được vì sao Xiêm là nước duy nhất ở Đông Nam Á không trở thành thuộc địa của thực dân phương Tây	2	1b	4
			Vận dụng Xác định được vị trí, vai trò của sự kiện, nhân vật, vấn đề trong tiến trình LS của khu vực Đông Nam Á.	1	1c,1d	2
			Số câu			24
Tỉ lệ%			60	40	100	
Số điểm			6,0	4,0	10,0	